

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày: 22-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Phương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: **Nguyễn Văn Hùng**
2. Ông: **Lò Văn Đoàn**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Lục - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông **Ngô Hoài Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2024/TLST-HS, ngày 02 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST – HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1971 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản Co Sáng, xã Ảng Nưa, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 2/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lò Văn Hg (đã chết) và con bà Lò Thị S (đã chết); Gia đình bị cáo có 09 anh chị em ruột bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Bị cáo có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1972 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất 1995; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án, năm 2022 bị cáo bị phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 23/2022/HSST, ngày 02/3/2022 của TAND huyện Mường Ảng, ngày 09/01/2023 chấp hành xong án phạt tù, chưa được xoá án tích. Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính; Đã bị kết án. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Ảng từ ngày 04/01/2024 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

* **Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Hà Thị Thuận – Trợ giúp viên pháp lý; nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04/01/2024 Lò Văn H đi từ nhà ra khu vực bản Hón, thị trấn Mường để tìm mua ma túy sử dụng. Đến bản Hón thì Hiền gặp một người

đàn ông không quen biết đang đứng cạnh đường. Qua trao đổi Hiên đã hỏi mua được của người này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh túi nilon màu xanh với giá 200.000 đồng. Mua được ma túy Lò Văn H cất giấu vào túi quần bên phải rồi đi bộ về nhà, còn người đàn ông bán ma túy đi đâu không rõ. Hồi 15 giờ 00 phút cùng ngày, khi Lò Văn H đang ở nhà của gia đình thì tổ công tác Công an xã Ảng Nưa vào nhà kiểm tra hành vi có biểu hiện hoạt động trái phép chất ma túy, đồng thời yêu cầu Lò Văn H bỏ ma túy ra giao nộp thì Hiên tự lấy từ túi quần bên phải ra 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 0,46 gam giao nộp. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ vật chứng vụ án.

Theo biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 04/01/2024 của Công an huyện Mường Ảng và Kết luận giám định số 200/KL-KTHS, ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

- Vật chứng thu giữ của Lò Văn H có khối lượng 0,46 gam chất bột màu trắng là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKSMA ngày 01/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng để xét xử bị cáo Lò Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lò Văn H. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Xử phạt Lò Văn H từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 08 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

* **Về vật chứng:** Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu để tiêu hủy 0,39 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định, 01 mảnh túi nilon màu xanh.

* **Án phí:** Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi bị kiểm tra bị cáo tự nguyện giao nộp ma túy cho tổ công tác, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, bị cáo phạm 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện

Viện kiểm sát. Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo Hiên thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng truy tố. Bị cáo nhất trí nội dung bản Cáo trạng cũng như bản luận tội của VKSND huyện Mường Ảng, nội dung bản luận cứ bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nội dung vụ án:

Qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa bị cáo Lò Văn H đã khai và công nhận: Hồi 15 giờ 00 phút ngày 04/01/2024 tại nhà ở của gia đình thuộc bản Co Sáng, xã Ảng Nưa, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên bị cáo bị bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,46 gam Heroine, mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo trước phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như cáo trạng số 30/CT-VKS-MA, ngày 01/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Bị cáo tàng trữ trái phép 0,46 gam Heroine đủ định lượng buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xét xử bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*

...c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam”.

[2] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội có mức cao nhất của khung hình phạt đến 5 năm tù, được quy định tại khoản 1 Điều 9 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra.

[3] Xét về hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất

ma túy, đã tiếp tay cho các loại tội phạm gia tăng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải được xử lý nghiêm.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 2/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Bản thân bị cáo có 01 tiền án, năm 2022 bị cáo bị phạt 01 năm 02 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 23/2022/HSST, ngày 02/3/2022 của TAND huyện Mường Ảng, ngày 09/01/2023 chấp hành xong án phạt tù, chưa được xoá án tích. Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ, mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo vẫn cố ý mua và tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội; tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi bị kiểm tra bị cáo tự nguyện giao nộp ma túy cho tổ công tác đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015 cho bị cáo. Bị cáo phạm 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Bị cáo với nghề nghiệp làm nông nghiệp, gia đình bị cáo khó khăn về kinh tế. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo, không rõ nhân thân, lai lịch, nên không có căn cứ xử lý.

[6] *Về vật chứng:* Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu để tiêu hủy 0,39 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định, 01 mảnh nilon màu xanh.

[7] *Về án phí:* Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo và có đơn xin miễn án phí. Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

[8]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Quyết định truy tố của VKSND huyện Mường Ảng; ý kiến của vị đại diện VKS, ý kiến của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo qua phần tranh tụng công khai tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và các vấn đề khác liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nội dung vụ án và nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[10] Trong quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn H 01 (một) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/01/2024.

2. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu để tiêu hủy 0,39 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi lấy mẫu giám định, 01 mảnh nilon màu xanh.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Ảng và Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng lập ngày 01/4/2024).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/4/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên.
- VKSND h.Mường Ảng
- Công an h.Mường Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Phương